

Số: 212/2020/QĐST-HN

Phú Mỹ, ngày 04 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Thư ký phiên họp: Ông Huỳnh Thanh Trà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên họp: Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 449/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “*Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ủy ban nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Địa chỉ: Số 412 đường Đ, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T, Chủ tịch thị xã.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Minh T (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1977 và ông Trần Văn L, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu phố 1, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Bà H, ông L có đơn xin giải quyết vắng mặt)

2. Ủy ban nhân dân phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngụy Như S, Chủ tịch phường.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hải T (có mặt);

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Ủy ban nhân dân thị xã P trình bày:***

Ngày 14-9-1992, Ủy ban nhân dân xã H, huyện C (nay là phường H, thị xã P), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 30 cho bà Trần Thị H, ông Trần Văn L và ghi năm sinh của bà H là năm 1974. Tuy nhiên theo giấy khai sinh và các giấy tờ có liên quan thì bà H sinh ngày 12-8-1977, như vậy tại thời điểm đăng ký kết hôn bà H là người chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định tại Điều 5 Luật hôn nhân và gia đình năm 1986.

Do đó, Ủy ban nhân dân thị xã P yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa bà H và ông L theo quy định.

**** Trong quá trình tố tụng và tại phiên họp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:***

- Bà Trần Thị H, ông Trần Văn L:

Bà H xác định về ngày tháng năm sinh của bà H là ngày 12-8-1977 nên tại thời điểm bà H, ông L được Ủy ban nhân dân xã H, huyện C (nay là phường H, thị xã P), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn thì bà H chưa đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn. Do đó bà H và ông L đồng ý với yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật của Ủy ban nhân dân thị xã P.

Nay, bà H và ông L cùng yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân của bà H, ông L kể từ ngày bà H đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật.

- Ủy ban nhân dân phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ:

Ủy ban nhân dân phường H không có ý kiến đối với yêu cầu của Ủy ban nhân dân thị xã P. Đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự nêu trên theo quy định của pháp luật.

**** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:***

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ thụ lý việc dân sự trên là đúng thẩm quyền. Sau khi thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự nhận thấy yêu cầu của Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ. Do đó, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ đồng thời công nhận quan hệ hôn nhân của bà H, ông L kể từ thời điểm bà H đủ tuổi kết hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ủy ban nhân dân thị xã P cung cấp, xác định đây là việc dân sự về “*Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 29 và điểm g Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Đối với yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật:

Nhận thấy, bà Trần Thị H và ông Trần Văn L tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C (nay là phường H, thị xã P), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 14-9-1992. Tuy nhiên, căn cứ vào các giấy tờ có liên quan đến nhân thân của bà H thì thấy bà H sinh ngày 12-8-1977. Như vậy tính đến ngày 14-9-1992 bà H chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định tại Điều 5 Luật hôn nhân và gia đình năm 1986.

Do đó Ủy ban nhân dân thị xã P yêu cầu Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật giữa bà H, ông L là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu được công nhận quan hệ hôn nhân của bà Hà, ông Lý:

Nhận thấy yêu cầu của bà H, ông L là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, cần công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà H, ông L kể từ thời điểm bà H đủ tuổi kết hôn là ngày 12-8-1995.

[3] Về lệ phí sơ thẩm:

Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ không phải nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 5, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 1986; các Điều 8, 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Khoản 1 Điều 29, điểm g Khoản 2 Điều 39, Điều 370 và Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của Ủy ban nhân dân thị xã P:

Hủy kết hôn trái pháp luật giữa bà Trần Thị H và ông Trần Văn L.

2. Công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị H và ông Trần Văn L kể từ ngày 12-8-1995.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ủy ban nhân dân thị xã P n=không phải nộp.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Minh Nghĩa